

SỞ Y TẾ THANH HÓA  
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lịch trực toàn viện từ ngày 19/5/2025 đến ngày 25/5/2025

| STT | Khoa, Phòng, Trung tâm  |                              | Thứ 2<br>19/5     | Thứ 3<br>20/5     | Thứ 4<br>21/5     | Thứ 5<br>22/5    | Thứ 6<br>23/5        | Thứ 7<br>24/5     | Chủ nhật<br>25/5       |
|-----|-------------------------|------------------------------|-------------------|-------------------|-------------------|------------------|----------------------|-------------------|------------------------|
| 1   | Lãnh đạo                |                              | Trường            | Thành             | Tùng              | Trường           | Thanh                | Tuấn              | Thành                  |
| 2   | Chế độ                  |                              | Trung             | Thu               | Nhung             | Hồng             | Tuyết                | Hà                | Hoạt                   |
| 3   | Hồi sức tích cực 1 - CD |                              | Long- Thành       | Đức- Long         | Toàn- Ngọc        | Tâm- Linh        | Đức- Thành           | Tâm- Anh          | Toàn- Long b           |
| 4   | CẤP CỨU-<br>HSTC 02     | TTCC-HSTC2                   | Tùng- Phú- Hòa    | Tuấn C- Hà- Trung | Quý- Thủy-Thanh   | Sen- Tuấn- Trang | Sơn A- Dương A- Thơm | Tùng- Phú- Hòa    | Quý- Hà- Trung         |
|     |                         | TĂNG CƯỜNG(HỆ NỘI+ HỆ NGOẠI) | Hoan Ngoại 1- BND | Ngoại 3- HHLS     | Tiết niệu- Hô hấp | Thông CT- XKNT   | Chỉnh hình- Tim mạch | Ngoại 2- Tiêu hóa | Đông Ngoại 1- Lão khoa |
|     |                         | Khám bệnh                    | Dũng tk           | Ngư               | Dũng pk           | Chinh            | Hải                  | Quyên, Ngư        | BS. K. HSTC1-CD        |
| 5   | Gây mê hồi sức          |                              | Quế-Mạnh-Tuấn c   | Thủy-Thương-Thắng | Mạnh-Khánh-Sơn a  | Tuấn-Quế         | Thắng-Thương         | Hồng-Thúy         | Sơn a-Khánh            |
| 6   | Ngoại tổng hợp 01       |                              | Hoài - Hùng B     | Hùng A - Khánh    | Thương - Hoan     | Hoài - Đông      | Hùng A - Khánh       | Hoan - Thương     | Hoài - Khánh           |
| 7   | Ngoại tổng hợp 02       |                              | Tuấn A            | Huy               | Cươ]ng            | Mạnh             | Huy                  | Cương             | Mạnh                   |
| 8   | Ngoại tổng hợp 03       |                              | Mạnh              | Hùng              | Thành             | Đồng             | Kỳ                   | Minh              | Tuấn                   |
| 9   | Ngoại Tiết niệu         |                              | Quân              | Thông             | Hai               | Nam              | Dũng                 | Cường             | Hưng                   |
| 10  | Phẫu thuật TKLN         |                              | Biển              | Dũng              | Hoàng             | Tần              | Biển                 | Quý               | Hưng                   |
| 11  | Chấn thương.p           |                              | Thọ               | Vân               | Dũng              | Nam              | Tài                  | Phú               | Tuấn                   |
| 12  | Chỉnh hình - Bỏng       |                              | Sánh              | Mười              | Đạt               | Quang A          | Sánh                 | Long              | Quang A                |
| 13  | Tai mũi họng            |                              | Hòa               | Thanh             | Lâm               | Quang            | Lâm                  | Hải               | Linh                   |
| 14  | Răng hàm mặt            |                              | Hiếu              | Đông              | Thủy              | Hân              | Tuấn                 | Hiếu              | Hân                    |
| 15  | Mắt                     |                              | Linh              | Trí               | Linh              | Mai              | Linh                 | Trí               | Linh                   |
| 16  | Thần kinh - Đột quỵ     |                              | Hà                | Bích              | Thực              | Dương            | Vũ                   | Yến - Ninh        | Trường - Thực          |
| 17  | Nội Tim Mạch            |                              | Thanh             | Tuấn              | Hiệp              | Mai              | Hoạt                 | Công - Lan        | Hoàng - Việt           |
| 18  | Nội Hô hấp              |                              | Nam               | Hương             | Hải               | Thuyền           | Nam                  | Linh              | Long                   |
| 19  | Nội Tiêu Hóa            |                              | Linh A            | Phương            | Khuyên            | Hương B          | Linh B               | Hồng-Trung        | LinhA-LinhCha          |
| 20  | Trung Tâm BVSK          |                              | Hoa               | Yến               | Hằng              | Hoa              | Yến                  | Hưng              | Hải                    |
| 21  | Nội thận - Tiết niệu    |                              | Trường            | Thủy              | Quỳnh             | Nga              | Thủy                 | Thanh - Hùng      | Trường - Quỳnh         |
| 22  | Bệnh nhiệt đới          |                              | Nghĩa             | Tiến              | Lan               | Lâm              | Dung                 | Nghĩa             | Sơn                    |
| 23  | Quốc tế                 |                              | Việt              | Phương            | Quyên             | Trường           | Hương                | Thắng             | Mạnh                   |

|    |                           |              |           |             |               |           |             |          |
|----|---------------------------|--------------|-----------|-------------|---------------|-----------|-------------|----------|
| 24 | Lão khoa                  | Hoa          | vân Anh   | Thắng       | Hiệp          | Vân Anh   | Hoa         | Thắng    |
| 25 | Xương khớp - Nội tiết     | Tuấn         | Hương     | Tâm         | Trang         | Oanh      | Cảnh        | Tuấn     |
| 26 | Thận lọc máu              | Phú          | Kính      | Tuấn        | Kính          | Tuấn      | Phúc        | Phú      |
| 27 | Y học cổ truyền           | Thương A     | Hơn       | Hương       | Thương A      | Huy       | Huyền       | Hoa      |
| 28 | Da liễu                   | Hải          | Quân      | Trang A     | Liên          | Lâm       | Trang B     | Vinh     |
| 29 | Phục hồi chức năng        | Minh         | Tâm       | Khôi        | An            | Hải       | Tâm         | Minh     |
| 30 | Chẩn đoán hình ảnh        | Hiếu         | Khoa      | Ngọc        | Đạt           | Hùng      | Tuân        | Thúy     |
| 31 | Thăm dò chức năng         | Sơn B        | Đoàn      | Huyền       | Hoa           | Hằng      | Tùng        | Trang C  |
| 32 | TT Huyết học - Truyền máu | Tâm          | Đạt       | Mười        | Nguyệt        | Thạch     | Đạt         | Tâm      |
| 33 | Hóa sinh                  | Toàn         | Liên      | L.Anh       | Thúy          | Chiến     | P.Anh       | Quế      |
| 34 | Vi sinh                   | Mai          | Duyên     | Trường      | Dung          | H. Tiến   | K. Anh      | Đào      |
| 35 | GPB - Tế bào              | Thuấn        | Đức       | Đại         | Phúc          | Dung      | Hiếu        | Đức      |
| 36 | Kiểm soát nhiễm khuẩn     | Việt         | Thanh     | Hội         | Phương C      | Lan       | Mai         | Tinh     |
| 37 | Dược                      | Lưu          | Trang     | Hoàng Nhung | Dung          | Thúy      | Thương      | Hương A  |
| 38 | Vật tư                    | Hùng         | Linh      | Hải         | Biên          | Long      | Quân        | Công     |
| 39 | Phòng CNTT                | Dũng         | Tùng      | Hoàng       | Đức           | Cường     | Tuấn        | Dũng     |
| 40 | Phòng TCKT                | Nguyễn Huyền | Trần Dung | Xuân Tinh   | Nguyễn Phương | Quỳnh Anh | Nguyễn Hồng | Cao Tuấn |
| 41 | Lái xe                    | Đạt          | Quyết     | Quang       | Duy           | Huy       | Đạt         | Quyết    |
| 42 | Tổ thợ                    | Phúc         | Trung b   | Tuấn        | Quân          | Chung     | Trung       | Thanh    |
| 43 | Bảo vệ                    | Khôi         | Chương    | Quang       | Khôi          | Chương    | Quang       | Khôi     |